

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**
Bản án:84/2020/HSST
Ngày: 30-9-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Lê Thị Hồng Trang.

+ Ông Võ Quý Quốc.

– *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Nhật Minh.

– *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thanh Bạch – kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

1/Bị cáo:

- **Lê Trí K**, sinh năm: 1996 Giới tính: Nam.

- Tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: Số 1102, ấp M, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Không.

- Trình độ học vấn: 06/12

- Cha: Lê Văn T sinh năm: 1965; Mẹ: Lê Thị Thu V sinh năm: 1964.

- Chị ruột có 02 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

- Bị cáo sống như vợ chồng với Trần Thị Ngọc G sinh năm 2000 (không đăng ký kết hôn).

- Bị cáo có 01 người sinh năm 2018.

- Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 21-4-2020, tạm giam ngày 23-4-2020, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2/ Người bị hại:

Nguyễn Hoàng L, sinh năm: 1990 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2.3/ Người làm chứng:

Lê Văn T, sinh năm: 1965 (có mặt).

Lê Thị Thu V, sinh năm: 1964 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Trần Thị Ngọc G sinh năm: 2000 (có mặt).

Địa chỉ: 98/9A, đường T, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Tô Ngọc Đ1, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: 1/95B, đường P, phường T, quận C, TP Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 22-10-2019, Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1990, ngụ số 1046, Ấp M, xã Đ, thành phố Mỹ Tho cùng bạn là Tô Ngọc Đ1, sinh năm 1991, ngụ số 1/95B, đường P, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh đến nhà vợ, chồng bà Lê Thị Thu V, sinh năm 1964 và ông Lê Văn T, sinh năm 1965 cùng ngụ Ấp M, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang để L đòi nợ dẫn đến mâu thuẫn cự cãi nhau giữa L, bà V và ông T. Lúc này, Lê T K (con ruột bà V, ông T) ở nhà thuê cách đó khoảng 10 mét đi đến nhìn thấy nên trở về nhà lấy một con dao bằng kim loại dài 61cm (cán dao hình ống tròn dài 35cm, lưỡi dao dài 26cm, mũi dao bằng) quay lại chỗ L đang đứng trên đường đi bao trước nhà bà V; K đứng trong tư thế đối diện với L, tay trái cầm dao chém 01 nhát theo hướng từ trái sang phải trúng tay phải L gây thương tích. Sau đó, L được Địch đưa đến Bệnh viện cấp cứu; còn K đem dao về nhà cất giữ rồi bỏ trốn. Đến ngày 21-4-2020, K đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M đầu thú.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

01 con dao bằng kim loại dài 61cm, cán dao hình ống tròn dài 35cm, lưỡi dao dài 26cm, mũi dao bằng (ông Lê Văn T giao nộp ngày 11-12-2019). Cơ quan điều tra chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố M chờ xử lý.

Căn cứ giấy chứng nhận thương tích số 1538 ngày 27-11-2019 của Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận Nguyễn Hoàng L có thương tích sau: Vết thương mặt sau trong vùng khuỷu phải kích thước khoảng 15x04cm, lộ gân xương.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 07 ngày 03-12-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận Nguyễn Hoàng L: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương 1/3 dưới trong cánh tay đến 1/3 trên sau cẳng tay phải, sẹo vết thương mặt sau khuỷu phải, gãy lồi cầu trong cánh tay phải, gãy mõm khuỷu phải; đứt thần kinh trụ phải, tổn thương dây thần kinh trụ phải tại khuỷu (ở vị T vết thương) gần hoàn toàn. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 46%. Thương tích do vật sắc gây ra.

Tại biên bản nhận dạng lúc 15 giờ 15 phút ngày 26-6-2020; bị cáo Lê T K xác định đúng con dao mà ông Lê Văn T giao nộp cho Cơ quan điều tra là con dao mà K sử dụng chém gây thương tích cho người bị hại Nguyễn Hoàng L.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Hoàng L yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập bị mất là 70.000.000 đồng. Bị cáo Lê Trí K đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Trong quá trình điều tra, truy tố; Lê Trí K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp vật chứng thu giữ, kết quả giám định, lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, bị cáo ra đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKSMT ngày 18-9-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố Lê Trí K về tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M: Tóm tắt và nhận định nội dung vụ án và đưa ra các căn cứ buộc tội và tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự và Điểm s

Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê T K từ 05-06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tích thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại dài 61cm, cán dao tự chế hình ống tròn dài 35cm, lưỡi dao dài 26cm, mũi dao bằng có chiều rộng 8,5cm .

Trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 584, Điều 585; Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận bị cáo cùng gia đình đã bồi thường xong chi phí điều trị thương tích, tái khám 10.000.000 đồng

Buộc bị cáo bồi thường cho anh L mất thu nhập số tiền 60.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 22-10-2019, Nguyễn Hoàng L, cùng bạn là Tô Ngọc Đ1, đến nhà vợ, chồng bà Lê Thị Thu V và ông Lê Văn T để L đòi nợ dẫn đến mâu thuẫn cự cãi nhau giữa L, bà V và ông T. Lúc này, Lê Trí K (con ruột bà V, ông T) ở nhà thuê cách đó khoảng 10 mét đi đến nhìn thấy nên trở về nhà lấy một con dao bằng kim loại dài 61cm (cán dao tự chế hình ống tròn dài 35cm, lưỡi dao dài 26cm, mũi dao bằng có chiều rộng 8,5cm) quay lại chỗ L đang đứng trên đường đi bao trước nhà bà V; K đứng trong tư thế đối diện với L, tay trái cầm dao chém 01 nhát theo hướng từ trái sang phải trúng tay phải L gây thương tích. Sau đó, L được Đ1 đưa đến Bệnh viện cấp cứu; còn K đem dao về nhà cất giữ rồi bỏ trốn. Đến ngày 21-4-2020, K đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M đầu thú.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo sử dụng con dao là hung khí nguy hiểm gây tổn thương cơ thể cho người bị hại anh Nguyễn Hoàng L với tỷ lệ là 46%. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra. Bị cáo nhận thức được mọi hành vi xâm phạm đến sức khỏe người khác đều là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị chế tài pháp luật. Nhưng do bản tính hung hăng, giữa bị cáo, gia đình bị cáo với anh L là chòm xóm chỉ vì cha mẹ bị cáo thiếu tiền gia đình anh L chỉ mâu thuẫn nhỏ bị cáo có hành vi dùng con dao bằng kim loại dài 61 cm chém một nhát theo hướng từ trái sang phải trúng vào tay phải của anh L gây thương tích. Hành vi của bị cáo là tự phát không bàn bạc rủ rờ và do bị cáo nóng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng đến

tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho nhân dân trên địa bàn dân cư. Do đó, Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo mức án tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội sau này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, một phần người bị hại có lỗi, bị cáo đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường phần chi phí điều trị thương tật cho anh L số tiền 10.000.000 đồng đang nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, còn phần mất thu nhập 60.000.000 đồng bị cáo chưa bồi thường, nên được xem xét là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường chi phí điều trị thương tật cho người bị hại anh Nguyễn Hoàng L số tiền 10.000.000 đồng đang nộp theo biên lai thu tiền số 014159 ngày 28-9-2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M-Tiền Giang. Hội đồng xét xử ghi nhận

Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường mất thu nhập 06 tháng số tiền 60.000.000 đồng, Bị cáo và gia đình đồng ý bồi thường, nhưng xin bồi thường thời gian dài. Anh L đồng ý cho bị cáo bồi thường trong 01 năm. Hội đồng xét xử xét thấy anh L bị thương tích không lao động được Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo bồi thường anh L khi án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra có thu giữ một con dao bằng kim loại dài 61cm, cán dao tự chế hình ống tròn màu trắng dài 35cm, lưỡi dao dài 26cm, mũi dao bằng có chiều rộng 8,5cm là dụng cụ bị cáo dùng gây thương tích cho anh L nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[8] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nên nhận định của Hội đồng xét xử. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trí K phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

1/Áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Lê Trí K 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 21-4-2020.

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao bằng kim loại dài 61cm, cán dao tự chế hình ống tròn màu trắng dài 35cm, lưỡi dao dài 26cm, mũi dao bằng có chiều rộng 8,5cm.

(Theo quyết định xử lý vật chứng số 67/QĐ-VKS-HS ngày 18-9-2019, Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 23-9-2020).

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng vào các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự

- Ghi nhận bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho người bị hại số tiền 10.000.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 014159 ngày 28 -9-2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Buộc bị cáo Lê T K bồi thường cho người bị hại Nguyễn Hoàng L tiền mất thu nhập 06 tháng số tiền 60.000.000 đồng

Tất cả thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật hình sự và Điều a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoản 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Trí K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Trí K phải chịu 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo Lê T K, người bị hại Nguyễn Hoàng L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND Tỉnh, thành phố M;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

(Đã ký)

Võ Thị Ngọc Hoa